

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “CÔN TRÙNG”

Thời gian thực thực hiện 1 tuần từ 24/3 đến 28/3/2025

GVTH: Hà Thị Thanh Hoàn.

Thứ 2, ngày 24 tháng 3 năm 2025.

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay. (Đích xa 1,5m)

+ TCVD: Ô tô và chim sẻ.

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ biết ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay, biết cách chơi trò chơi.
- Rèn sự khéo léo ném trúng đích không ném ra ngoài, phát triển cơ tay.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II CHUẨN BỊ.

- Sân tập, xác xô.
- Đích nằm ngang, túi cát.

III. TIẾN HÀNH.

1. Khởi động.

- Cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Sau đó về 3 hàng tập BTPTC.

2. Trọng động.

a. BTPTC: (Tập 4Lx4 nhịp)

- Tay 4: Đưa 2 tay sang ngang- hạ xuống
- Bụng 5: Đứng hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang 2 bên
- Chân 4: Đứng kiễng chân
- Bật 4: Bật sang trái- bật lại chỗ cũ.
- ĐTNM: Động tác tay. (Tập 2lx4n)

b. VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay.

- Cô giới thiệu đích ném và túi cát hỏi trẻ con sẽ chơi TC gì với những đồ dùng này.
- Cô chốt lại vận động ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay.
- Cô làm mẫu lần 1.

- Lần 2 tập và phân tích vận động: Khi có một tiếng sắc xô cô nhặt túi cát và đứng chân trước chân sau, sau vạch chuẩn, tay thuận cầm túi cát khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô cô giơ túi cát lên cao và dùng sức mạnh của cổ tay và cánh tay ném túi cát vào đích sau đó đi về cuối hàng đứng.

- Cho trẻ thực hiện lần lượt 2 lần. (Cô sửa sai, động viên trẻ)

- Lần 2 cho trẻ tập thi đua.

- Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.

+ Hỏi trẻ vừa chơi với vận động gì?

- Mời 1 trẻ lên tập lại vận động.

c. TCVD: Ô tô và chim sẻ (Quyền 6- Quyền vui, giải trí)

- Cô giới thiệu trò chơi,

- Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.

- Cô nói cách chơi, luật chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa làm những chú chim sẻ kêu chiếp chiếp khi thấy bác tài xế lái xe ô tô thì phải chạy thật nhanh sang 2 bên lề đường không để bác tài xế đâm vào. Ai chạy chậm sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 3- 4 lần, động viên, khuyến khích trẻ.

- Các con vừa được chơi trò chơi ô tô và chim sẻ vậy chúng mình được chơi trò chơi đó là chúng mình đã được hưởng quyền gì?

=> **Cô liên hệ: Các con vừa được tham gia trò chơi đó là chúng mình đã được hưởng quyền vui chơi , giải trí.**

- Cô nhận xét chung.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 25 tháng 3 năm 2025.

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Trò chuyện về đặc điểm nổi bật và ích lợi của côn trùng

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ biết tên gọi và nhận biết 1 số đặc điểm nổi bật, môi trường sống của một số con côn trùng.
- Rèn cho trẻ khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ, trẻ trả lời được 1 số câu hỏi của cô giúp trẻ PTNN.
- Giáo dục trẻ biết ích lợi hay tác hại của các loài côn trùng, biết chăm sóc bảo vệ môi trường sống. Trẻ hứng thú tham gia HĐ

II. CHUẨN BỊ.

- Mô hình 1 số con côn trùng. (Con ruồi, con muỗi, con ong)
- Lô tô các loại côn trùng, bảng gài.
- Vi deo về một số côn trùng.
- Nhạc bài hát “ Con cào cào”

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức.

- Cô cùng các con hát bài: “Con cào cào”.
 - Trong bài hát nói tới con gì?
 - Những con vật đó thuộc loài gì?
 - Ngoài con cào cào ra chúng mình còn biết những con côn trùng nào nữa?
- => Cô dẫn dắt trẻ vào bài.

2. Trò chuyện về đặc điểm nổi bật và ích lợi của côn trùng.

*** Quan sát con ruồi.**

- Cô có hình ảnh gì đây?
- Ruồi thuộc loài gì?
- Bạn nào có nhận xét về con ruồi?
- Con ruồi có những đặc điểm gì?
- Ruồi bay được là nhờ có gì?
- Ruồi thường đậu ở đâu?

- Ruồi là loại côn trùng có lợi hay có hại?

- Có hại như thế nào?

- Và phải làm gì để diệt ruồi?

=> Cô khái quát: Ruồi là loại côn trùng nhỏ bé có hại, sống ở những nơi bẩn, nếu như các con ăn phải thức ăn có ruồi đậu vào sẽ bị mắc bệnh tiêu chảy. Vì thế cho nên đồ ăn phải đậy cẩn thận không để ruồi đậu vào.

* **QS hình ảnh con muỗi**

- Cô có hình ảnh con gì đây?

- Co muỗi thuộc loại gì?

- Con có nhận xét gì về con muỗi

- Con muỗi có đặc điểm gì?

- Muỗi bay được là nhờ có cái gì

- Con muỗi thường sống ở đâu?

- Khi ta bị muỗi đốt thì sẽ như thế nào?

- Con muỗi có lợi hay có hại?

- Có hại như thế nào?

- Chúng ta phải làm gì để diệt muỗi?

=> Cô khái quát: Muỗi là loại côn trùng nhỏ bé có hại thường hay hút máu người và động vật. Khi muỗi đốt từ người bệnh sang người lành sẽ truyền bệnh sốt xuất huyết, sốt rét.

- Cho trẻ chơi trò chơi " Con muỗi"

* **QS hình ảnh con ong**

- Đây là con gì?

- Con ong thuộc loài gì?

- Các con có nhận xét gì về con ong?

- Con ong có đặc điểm gì?

- Con ong bay được là nhờ có g?

- Cánh con ong như thế nào?

- Con thường thấy con ong bay ở đâu? Làm gì?

- Theo các con con ong là loài côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao co biết?

- Ong hút mật hoa để làm gì?

- Mật ong các tác dụng gì?

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edo.mas.edu.vn lúc 16:01 26/04/2025
Hà Thị Thanh Hoàn (31313303) – Trường Mầm non An Thắng

=> Cô khái quát: Con ong là loài côn trùng có lợi, ong thường bay đến các vườn hoa để hút mật trên nhụy hoa sau đó đem về tổ tạo thành mật ong, mật ong có vị ngọt chứa nhiều dưỡng chất dinh dưỡng rất bổ cho cơ thể.

****So sánh con muỗi và con ong***

+Điểm giống nhau

+Điểm khác nhau.

- Ngoài những con côn trùng vừa khám phá ra các con còn biết những loại côn trùng nào?

- Cho trẻ xem vi deo về một số loại côn trùng

=> Cô củng cố lại.

- Giáo dục trẻ biết ích lợi hay tác hại của các loài côn trùng, biết chăm sóc bảo vệ môi trường sống của chúng.

3. Trò chơi củng cố

-TC 1: Ai nhanh hơn.

- Cô chia lớp thành 2 đội : Đội 1 có nhiệm vụ gắn những con côn trùng có lợi. Đội 2 gắn những con côn trùng có hại sau thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều và đúng yêu cầu đội đó thắng cuộc.

- Sau mỗi lần chơi, cô động viên nhận xét.

- Lần 2 cô đổi lại.

- TC2: Bé khoan đục

+ Khoanh tròn vào những con côn trùng.

+ Cô cho trẻ đứng vòng tròn nhận xét động viên trẻ.

*KT: Hát bài: Con cào cào.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 26 tháng 3 năm 2025.

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ: Ong và bướm

I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU.

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả hiểu nội dung bài thơ “ Ong và bướm”
- Rèn cho trẻ đọc to, trả lời câu hỏi của cô giúp trẻ phát triển ngôn ngữ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động. Giáo dục trẻ ngoan ngoãn vâng lời ông bà, cha mẹ, cô giáo và biết giúp đỡ cha mẹ.

II. CHUẨN BỊ.

- Tranh minh họa bài thơ ong và bướm trên máy tính.
- Đồ dùng hỗ trợ: Nhạc bài hát “Kìa con bướm vàng, chị ong nâu và em bé”.

III. TIẾN HÀNH.

1. Ổn định tổ chức.

- Cô và trẻ hát múa bài bài " Kìa con bướm vàng"
- + Bài hát nói về con gì?
- +Con Bướm là loài gì?
- +Có bài thơ nào cũng nói về con bướm?
- +Gọi 1 trẻ lên đọc.
- => Cô dẫn dắt trẻ vào bài

2. Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ : Ong và Bướm . Sáng tác "Nhược Thủy."

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc diễn cảm lần 1 kết hợp với ánh mắt, cử chỉ.
- + Giảng nội dung bài thơ : Bài thơ nói về bạn Ong và bạn Bướm. Bướm có bộ cánh màu trắng rất đẹp và Bướm hay bay lượn rong chơi ở vườn hồng. Khi thấy ong bay tới Bướm liền rủ Ong đi chơi, nhưng Ong không đi chơi vì Ong nghe lời mẹ dặn, còn làm việc giúp mẹ.
- Cô đọc lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính.

- Cô mời cả lớp đọc 3-4 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân, lên đọc bằng nhiều hình thức khác nhau (Cô động viên, sửa sai cho trẻ)
- Cho cả lớp đọc lại 1 lần.

*** Đàm thoại.**

- Cô vừa đọc bài thơ gì?
 - Bài thơ do ai sáng tác?
 - Trong bài nói đến con gì?
 - Ong và Bướm đã gặp nhau ở đâu?
 - Bướm đã rủ ong đi đâu?
 - Vì sao Ong không đi chơi với bướm?
 - Mẹ đã dặn Ong điều gì?
 - Bạn Ong và bạn Bướm bạn nào đáng khen? Vì sao?
 - Qua bài thơ này giáo dục các con điều gì?
- => Giáo dục trẻ chăm ngoan, nghe lời ông bà, cha mẹ, cô giáo., biết làm việc giúp đỡ cha mẹ.
- Kết thúc cô và trẻ cùng hát bài " Chi ong nâu

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 16:01 26/04/2025
bởi Hà Thị Thanh Hoàn (31313303_hoanh) - Trường Mầm non An Thắng

Thứ 5, ngày 27 tháng 3 năm 2025.

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.

I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU.

- Trẻ biết đếm các đối tượng đến 5
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm kỹ năng thêm 1 đối tượng tạo thành nhóm có số lượng 5. Rèn kỹ năng đếm không lặp lại, không bỏ sót đối tượng.
- Trẻ vui vẻ hứng thú tham gia các HĐ.

II. CHUẨN BỊ.

- 4 con bướm, 3 con chuồn chuồn, 2 con ong, 1 con muỗi.
- Mỗi trẻ 1 rô đựng lô tô 5 con ong, 5 con bướm.

III. Tổ chức.

1. Ôn đếm đến 4.

- Cô và trẻ xem một số loại côn trùng.
- Cô cho trẻ đếm số lượng các nhóm côn trùng, bướm, ong, ... (Bướm 4 con, chuồn chuồn 3 con, ong 2 con, muỗi 1 con)
- (Cô mời 1 số trẻ đếm)
- Cả lớp đếm.
- Dẫn dắt trẻ vào bài.

2. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.

- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 rô đồ chơi.
- Trong rô chúng mình có gì?
- Cô cho trẻ xếp 4 con ong thành 1 hàng ngang từ trái sang phải.
- Cô cho cả lớp, 1-2 cá nhân đếm số ong.
- Cô cho cả lớp thêm 1 con ong vào phía bên phải nhóm ong vừa xếp.
- Có mấy con ong?
- Cô mời 1- 2 trẻ đếm.

- Cô mời cả lớp, tổ, nhóm, các nhân trẻ đếm.
- 4 con ong thêm 1 con ong cô được mấy con ong?
- => Cô khẳng định lại: tất cả những nhóm đồ vật có số lượng là 4 khi thêm 1 ta được nhóm có số lượng bằng 5.
- Cô cho trẻ cất đồ dùng từ phải sang trái vừa cất vừa đếm.

* Tương tự cô làm với nhóm bướm.

3. Luyện tập củng cố.

* **TC 1: Đội nào nhanh**

- Cô chia lớp thành 3 nhóm mỗi nhóm tìm các đồ dùng đồ chơi trong lớp có số lượng là 5 xếp lên bàn của nhóm mình. Thời gian là 1 bản nhạc nhóm nào tìm được nhiều nhóm có số lượng là 5 nhóm đó chiến thắng.
- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm lên trên bàn.
- Sau khi trẻ tìm xong cô cùng cả lớp đếm kiểm tra kết quả, động viên trẻ.

* **TC 2: Bé nhanh giỏi.**

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 bài có in sẵn các nhóm có số lượng khác nhau, nhiệm vụ của trẻ là khoanh vào nhóm có số lượng 5.
- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn kiểm tra kết quả.
- Cô động viên khuyến khích trẻ.
- KTTH: mang bài về góc toán.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ BAI HẠNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 01/26/04/2024
bởi Hà Thị Thanh Hoàn (31313303_hoanhht) – Trường Mầm non An Thịnh

Thứ 6, ngày 28 tháng 3 năm 2025.

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Nặn con ong (M)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

- Trẻ biết chia đất và nặn con ong
- Rèn cho trẻ kĩ năng xoay tròn, lăn dọc, ấn bẹt, bẻ cong để tạo thành con ong.
- Trẻ hứng thú hoạt động tích cực, có ý thức giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- Mẫu nặn con ong, của cô.
- Đất nặn, bảng con đủ cho trẻ HĐ
- Bàn ghế, khăn lau tay.

III. TIẾN HÀNH:

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài: Chị ong nâu
- + Bài hát nói về con gì?
- + Ong là loài gì?
- + Ong là loài côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao?
- => Cô củng cố lại giới thiệu vào bài.

2. Quan sát mẫu

- Cho trẻ quan sát mẫu nặn con ong
- + Cô có gì đây?
- + Con có nhận xét gì về con ong?
- + Con ong này được làm từ chất liệu gì?
- + Con ong có màu gì?
- + Theo con để nặn được con ong chúng mình phải nặn gì trước? Và nặn như thế nào?
- Cô nặn mẫu : Cô dùng thỏi đất nhỏ màu vàng lăn dọc tạo thành thân con ong, sau đó cô dùng đất màu đen véo nhỏ và dùng kỹ năng lăn dọc, ấn bẹt để làm phần đốt thân con ong, Lấy 1 lượng đất nhỏ cô xoay tròn để làm đầu con ong, dùng một lượng đất nhỏ màu đen xoay tròn để làm mắt ong cuối cùng cô lấy phần đất nhỏ hơn nữa lăn dọc sao cho 1 đầu to một đầu nhỏ rồi bẻ hơi cong để

tạo thành ngòì ong. Phần cảnh con con cô lấy phần đất nhỏ lăn dọc rồi ấn bẹt , tương tự cô làm thêm 1 lần như thế nữa để được 2 cánh con ong. Khi nặn xong cô sẽ kẻ gắn kết các bộ phận để tạo thành con ong hoàn chỉnh.

- Cho trẻ nhắc lại kỹ năng nặn.

3. Trẻ thực hiện

- Cho trẻ lấy đồ dùng về bàn thực hiện
- Cô bao quát và hướng dẫn trẻ
- Chú ý tư thế ngồi, cách nặn của trẻ.

4.Sản phẩm của bé

- Cho trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày
- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn
- + Con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao?
- > Cô NXC động viên trẻ.
- KTTH

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 16:01 26/04/2025
bởi Hà Thị Thanh Hoàn (31313303_hoanhht) – Trường Mầm non An Thắng